TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 13/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

2/ Bà **Hồ Thị Bích Tuyền**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Lữ Cẩm Nhung**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Hữu Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ (Đ), sinh năm 1984 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: 1079D/2K đường K, khu phố 5, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn Đ (chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1953; Vợ tên Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1987 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Tuy nhiên:

- Vào năm 2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Vận chuyển hàng cấm" tại bản án số: 29/2012/HS-ST ngày 26/6/2012, hiện đã xóa án tích.

- Vào năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Tại bản án số: 120/2015/HS-ST ngày 18/06/2015, hiện đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2021 cho đến ngày 03/8/2021 bị cáo được bảo lãnh tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Bùi Thị Thủy**- Luật sư của Văn phòng Luật sư Bùi Điệp và Cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Đại diện của pháp Nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông **Phạm Văn L**, sinh năm 1968 (Có mặt)

Nơi công tác: Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

01/ Anh **Trần Thanh T**, sinh năm 1980 (Có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: Số 889/18 đường T, KP. 5, phường B, TP. G, tỉnh Kiên Giang.

02/ Bà **Trần Thị Ngọc B**, sinh năm 1987 (Có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: 1079D/2K đường K, khu phố 5, phường H, TP. G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 23 tháng 01 năm 2021 Đặng Văn Đ cùng với một người phụ nữ tên T (không xác định nhân thân lai lịch, T là người quên biết với Đ trước đây) uống cà phê tại một quán mà Đ không nhớ trên đường Tôn Đức T tại thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc uống cà phê, T thuê Đ chở thuốc lá điếu nhập lậu từ tỉnh Long An về xã T, huyện T với tiền công một chuyến là 1.000.000 đồng, thì Đ đồng ý. Hai bên thỏa thuận Đ sẽ là người thuê xe ô tô, T sẽ trả tiền thuê xe. Sau đó, Đ đến gặp anh Hồ Văn N, sinh năm: 1981, cư trú: khu phố K, phường H, thành phố G thuê một xe ô tô hiệu Toyota, loại Fortune, màu trắng, biển số kiểm soát 68A-073.41 (xe thuộc sở hữu của ông Trần Thanh T, chiếc xe trên anh T cho anh N thuê) với giá thuê là 800.000 đồng/một ngày.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Đ rủ Trần Thị Ngọc B (B là vợ Đ) đi Long An chơi, Đ nói với B là lên tỉnh Long An để chở trái cây thuê. Khi cả hai đi đến Chợ Tân H thuộc huyện Tân H, tỉnh Long An thì B xuống xe để ăn tối. Còn Đ điều khiển xe theo hướng dẫn qua điện thoại của T đến một ngã ba (Đ không xác định địa chỉ) cách chợ H khoảng 20km. Tại đây, Đ gặp T và một người thanh niên không xác định, T kêu Đ giao xe cho người thanh niên trên để người này chạy đi lấy thuốc lá điếu nhập lậu. Khoảng 40 phút sau người này quay lại, T nói với Đ trên xe có 1.400 cây (14.000 bao) thuốc lá nhập lậu đã được che lại cẩn thận và 02 cặp biển số xe ô tô không do cơ quan nhà nước cấp, mục đích để thay đổi biển số xe trên đường đi nhằm tránh né cơ quan chức năng. Đ nhìn vào xe thì thấy xe cũng đã thay biển số khác nhưng Đ không nhớ số mấy. Sau khi nhận được hàng, Đ điều khiển xe quay lại chợ H rước B rồi chạy thẳng về Kiên Giang.

Đến khoảng 03 giờ 10 phút, ngày 24/01/2021 Đ đang điều khiển xe trên đường cao tốc "Lộ Tẻ - Rạch Sỏi" thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang thì

thấy Tổ công tác của Công an tỉnh Kiên Giang kết hợp với Công an Châu Thành và Công an thành phố Rạch Giá đang lập chốt kiểm tra phương tiên giao thông và ra tính hiệu yêu cầu Đ dừng xe. Lúc này, Đ không dừng xe mà tiếp tục điều khiển xe chạy đụng vào xe ôtô tuần tra nhãn hiệu ISUZU biển số 68A-004.59 của tổ công tác đang chắn ngang đường. Sau đó, xe ô tô do Đ điều khiển chạy tiếp được một đoạn khoảng 70m thì đụng vào rào chắn hành lang bên phải đường và dừng lại. Tổ Công tác tiến hành kiểm tra xe Đ điều khiển thì phát hiện bắt quả tang Đ đang vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu. Tang vật thu giữ là 14.000 bao thuốc lá nhập lậu (8.000 bao HERO, 3.000 bao JET, 3.000 bao SCOTT) không có hóa đơn, chứng từ và hai cặp biển số xe ô tô không do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Sau khi bị bắt, Đ được đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang làm việc. Qua làm việc Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi vận chuyển hàng cấm của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 11/5/2021 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, Biển số kiểm soát 68A-004.59 là 143.680.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm: Quá trình bắt quả tang và điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 8.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO; 3.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu SCOTT; 3.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu JET.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 910191198786, hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 30/12/2019 cho Đặng Văn Đ, sinh ngày 08/02/1984, cư trú 1079D/2K đường K, TP. G, T. Kiên Giang. Đây là giấy phép lái xe không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- 03 (ba) cặp biển số xe ô tô có nền bằng nhựa màu trắng, chữ số được dán bằng giấy decal màu đen gồm 62A-098.73, 66A-059.38, 51G-872.19. Đây là các biển số không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Các vật chứng này đến nay không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động starlight M06 màu đen, có số IMEI 1: 863906041129945, IMEI 2: 863906041129952, có gắn sim vinaphone số 89840 20001 09863 70526 và sim vinaphone số 89840 20001 07596 75671.

- 01 (một) điện thoại di động itel it2123 màu đen, có số IMEI 354792091023107, IMEI 354791091023115, có gắn sim vinaphone số 898402000 10979830155 và sim VIETTEL số 89840 48000 07442 9206.

Hai chiếc điện thoại trên theo lời khai của Đ, Đ sử dụng làm phương tiện dùng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG (loại màn hình cảm ứng) màu xanh (tình trạng không hoạt động, không kiểm tra được bên trong) của Trần Thị Ngọc Bê đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Châu Thành đề nghị trả lại cho Bê.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 910068001830, hạng A1, C do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 10/02/2020 cho Đặng Văn Đ, sinh ngày 08/02/1984, cư trú 1079D/2 đường K, P. H, TP. G, tỉnh Kiên Giang. Đây là vật chứng không liên quan đến vụ án, hiện đã trả lại cho Đ.

- Đối với 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR77FE4, màu sơn Trắng, số máy 3T2631, số khung R77FJV101071, biển số 68A-004.59. Hiện đã trả lại cho Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Thanh T: 01 xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA, số loại FORTUNE, màu sơn Trắng, số máy 2GDC217969, số khung 8GS7H051672, biển số 68A-073.41. Đây là phương tiện mà Đ sử dụng để chở thuốc lá nhập lậu. Việc Đ sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội ông Triết không biết.

Buộc bị cáo Đ phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng. Hiện tại bị cáo đã nộp lại số tiền này tại Chi cục thi hành án huyện Châu Thành.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện phòng cảnh sát giao thông đường bộ là ông Phạm Văn L yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường số tiền sửa chữa của xe Cảnh sát giao thông là 143.680.000 đồng. Đạt đồng ý bồi thường nhưng đến nay chưa bồi thường.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là ông Trần Thanh T không yêu cầu Đ phải bồi thường chi phí sửa chửa xe ô tô biển số kiểm soát 68A-073.41 nên không xem xét.

Đối với đối tượng là người phụ nữ T không rỏ nhân thân lai lịch đã thuê Đ vận chuyển thuốc lá, quá trình điều tra Cơ quan điều tra do không biết họ tên địa chỉ cụ thể của người này, do đó vẫn chưa thể làm việc được. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rỏ để xử lý sau.

Đối với hành vi điều khiển xe ô tô Fortune đụng vào xe ô tô tuần tra của Cảnh sát giao thông để bỏ chạy của Đạt. Quá trình điều tra đã xác định việc Cảnh sát giao thông đường bộ dùng xe chuyên dùng chặn ngang đường là chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 16 thông tư 65/2020/TT-BCA của Bộ công an quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và trình tự tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông. Do đó, hành vi của Đạt không cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Đối với Trần Thị Ngọc B là người có mặt trên xe của Đ khi bị bắt. Quá trình điều tra đã chứng minh B không biết Đ đi đến Long An để vận chuyển hàng cấm. Vì vậy không xử lý B về hành vi đồng phạm với Đặng Văn Đ.

Ngoài ra, quá trình điều tra Đ khai báo khi đang chạy trên đường cao tốc "Rạch Sỏi-Lộ Tẻ" cách kênh 5 Tân Hiệp khoảng 01km thì có người yêu cầu Đ dừng xe và đánh trúng vào đầu của Đ. Tuy nhiên, hiện tại Đ không yêu cầu giám định về thương tích trên nên không xem xét.

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKS-CT ngày 01/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Đặng Văn Đ** từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Đặng Văn Đ phải bồi thường chi phí sữa chữa xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU biển số 68A-004.59 cho Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang với số tiền là 74.840.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 8.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO, 3.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu SCOTT, 3.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu JET; 01 giấy phép lái xe số 910191198786, hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 30/12/2019 cho Đặng Văn Đạt, sinh ngày 08/02/1984, cư trú 1079D/2K Lâm Quang Ky, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Đây là giấy phép lái xe không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp; 03 cặp biển số xe ô tô có nền bằng nhựa màu trắng, chữ số được dán bằng giấy decal màu đen gồm 62A-098.73, 66A-059.38, 51G-872.19. Đây là các biển số không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động starlight M06 màu đen, có số IMEI 1: 863906041129945, IMEI 2: 863906041129952, có gắn sim vinaphone số 89840 20001 09863 70526 và sim vinaphone số 89840 20001 07596 75671; 01 điện thoại di động itel it2123 màu đen, có số IMEI 354792091023107, IMEI 354791091023115, có gắn sim vinaphone số 898402000 10979830155 và sim VIETTEL số 89840 48000 07442 9206.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, hiện bị cáo đã nộp xong số tiền trên tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành.

- Trả lại cho chị Trần Thị Ngọc B chiếc điện thoại di động SAMSUNG (loại màn hình cảm ứng) màu xanh (tình trạng không hoạt động, không kiểm tra được bên trong).

Bị cáo, người đại diện pháp nhân và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Luật sư **Bùi Thị Thủy** - Văn phòng Luật sư Bùi Điệp - Cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo có ý kiến trình bày như sau:

Về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" được quy định tại b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội nên Luật sự hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát.

Tuy nhiên, cũng mong HĐXX xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; hiện tại bị cáo đang mắc bệnh bướu vùng mang tai đang điều trị, bị cáo là lao động duy nhất và con còn nhỏ; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước. Do đó, Luật sư đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án bằng mức thấp nhất mà VKS đề nghị cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông L đại diện cho Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang và bị cáo Đ. Bị cáo Đ tự nguyện bồi thường chi phí sữa chữa xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU biển số 68A-004.59 với số tiền là 74.840.000 đồng.

Bị cáo không bổ sung gì thêm về quan điểm bào chữa của Luật sư.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 08 giờ,

ngày 23/01/2021 Đặng Văn Đ nhận lời vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu từ tỉnh Long An về xã T, huyện T cho một người phụ nữ tên T (không xác định nhân thân lai lịch) với tiền công 1.000.000 đồng/chuyến. Sau khi nhận lời T, Đ thuê xe ôtô 07 chỗ mang biển số kiểm soát 68A-073.41 để đi lên tỉnh Long An nhận 14.000 bao thuốc lá lậu rồi điều khiển xe về tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 03 giờ, ngày 24/01/2021 trên đường đi đến đoạn đường cao tốc "Lộ Tẻ - Rạch Sỏi" thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang Đ đang vận chuyển 8.000 bao thuốc lá điếu hiệu HERO, 3.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET và 3.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu SCOTT.

Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự thì "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:…; *b) Thuốc lá điếu nhập lậu 4.500 bao trở lên;...* Như vậy, hành vi vận chuyển 14.000 bao thuốc lá lậu của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp vào chế độ quản lý của Nhà nước, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Bị cáo đã đủ năng lực nhận thức rỏ vận chuyển thuốc lá lậu là hành vi sai trái, pháp luật không cho phép. Thế nhưng chỉ vì hám lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý nhận lời vận chuyển 14.000 bao thuốc lá điếu lậu nhãn hiệu HERO, JET và SCOTT cho đối tượng T nhằm thu lợi số tiền 1.000.000 đồng. Trong vụ án này cho thấy, khi vận chuyển thuốc lá đến địa phận tỉnh Kiên Giang bị cáo bị Công an phát hiện, lẻ ra bị cáo phải biết sai mà chấp hành theo mệnh lệnh của tổ tuần tra giao thông đang thi hành nhiệm vụ nhưng trái lại bị cáo còn cố tình cho xe đụng vào xe ôtô tuần tra đang chắn ngang đường, dẫn đến mất tay lái đụng vào rào chắn hành lang bên phải đường mới chịu dừng xe lại. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình giá cả thị trường, gây bất ổn trong kinh doanh mà còn gây hư hỏng nặng đến tài sản của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự nơi xảy ra vụ án. Tuy nhiên, HĐXX nhận thấy việc Cảnh sát giao thông đường bộ dùng xe chuyên dùng chặn ngang đường là chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 16 thông tư: 65/2020/TT-BCA của Bộ công an nên hành vi này của bị cáo Đ không đủ cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, việc đại diện VKS nhân dân huyện Châu Thành chỉ truy tố bị cáo Đ phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm" được quy định tại khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nhận định cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng nhằm để răn đe, giáo dục, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, qua hồ sơ thể hiện vào năm 2012 và

năm 2015 bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt về các tội "Vận chuyển hành cấm và cố ý gây thương tích". Tuy các tiền án trên đều đã được xóa nhưng qua đây cần xem xét về nhân thân bị cáo khi lượng hình mới là thỏa đáng.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo bị bệnh ung thư đang điều trị và sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách nhà nước nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình là phù hợp. Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt nhẹ hơn của điều luật để xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp và thể hiện tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Xét đề nghị của Luật sư **Bùi Thị Thủy**- Văn phòng Luật sư Bùi Điệp và Cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện cho pháp nhân Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang do ông Phạm Văn L đại diện yêu cầu bị cáo Đặng Văn Đ phải bồi thường chi phí sữa chữa xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU biển số 68A-004.59 mà bị cáo đã làm hư hỏng với số tiền là 71.840.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì thêm. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của ông L. Xét sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp:

9.1 Đối với 8.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO, 3.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu SCOTT, 3.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu JET; 01 giấy phép lái xe số 910191198786, hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 30/12/2019 cho Đặng Văn Đ, sinh ngày 08/02/1984, cư trú 1079D/2K đường K, TP. G, tỉnh Kiên Giang, đây là giấy phép lái xe không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp; 03 cặp biển số xe ô tô có nền bằng nhựa màu trắng, chữ số được dán bằng giấy decal màu đen gồm 62A-098.73, 66A-059.38, 51G-872.19 đây là các biển số không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp. Các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy theo quy định.

9.2 Đối với 01 điện thoại di động starlight M06 màu đen, có số IMEI 1: 863906041129945, IMEI 2: 863906041129952, có gắn sim vinaphone số 89840 20001 09863 70526 và sim vinaphone số 89840 20001 07596 75671; 01 (một)

điện thoại di động itel it2123 màu đen, có số IMEI 354792091023107, IMEI 354791091023115, có gắn sim vinaphone số 898402000 10979830155 và sim VIETTEL số 89840 48000 07442 9206 đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần xử tich thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

9.3 Đối với số tiền 1.000.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính cần buộc bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước, hiện bị cáo đã nộp xong số tiền trên tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành.

9.4 Đối với chiếc điện thoại di động SAMSUNG (loại màn hình cảm ứng) màu xanh (tình trạng không hoạt động, không kiểm tra được bên trong) đã thu giữ trong vụ án. Tuy nhiên trong quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc điện thoại trên là của chị Trần Thị Ngọc B và chị B không dùng điện thoại này vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét

[10] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo **Đặng Văn Đ** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ tạm giam trước 24/01/2021 cho đến ngày 03/8/2021.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Đặng Văn Đạt phải bồi thường chi phí sữa chữa xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU biển số 68A-004.59 cho Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Kiên Giang với số tiền là 71.840.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 8.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO, 3.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu SCOTT, 3.000 bao Thuốc lá điếu nhãn hiệu JET; 01 giấy phép lái xe số 910191198786, hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 30/12/2019 cho Đặng Văn Đ, sinh ngày 08/02/1984, cư trú 1079D/2K đường K, TP. G, tỉnh Kiên Giang. Đây là giấy phép lái xe không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp; 03 cặp biển số xe ô tô có nền bằng nhựa màu trắng, chữ số được dán bằng giấy decal màu đen gồm 62A-098.73, 66A-059.38, 51G-872.19. Đây là các biển số không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động starlight M06 màu đen, có số IMEI 1: 863906041129945, IMEI 2: 863906041129952, có

gắn sim vinaphone số 89840 20001 09863 70526 và sim vinaphone số 89840 20001 07596 75671; 01 (một) điện thoại di động itel it2123 màu đen, có số IMEI 354792091023107, IMEI 354791091023115, có gắn sim vinaphone số 898402000 10979830155 và sim VIETTEL số 89840 48000 07442 9206.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, hiện bị cáo đã nộp xong số tiền trên tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành theo biên lai số: 0000706 ngày 01/11/2021.

- Trả lại cho chị Trần Thị Ngọc B 01 điện thoại di động SAMSUNG (loại màn hình cảm ứng) màu xanh (tình trạng không hoạt động, không kiểm tra được bên trong), đã trả xong.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 54/QĐ-VKS-CT ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Đặng Văn Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và (71.840.000đồng x 5%) = 3.592.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện pháp nhân có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong